

UBND HUYỆN CẦN GIỜ  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 486 /QĐ-GDĐT

Cần Giờ, ngày 06 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công nhận học sinh đạt giải Hội thi Khéo tay kỹ thuật cấp huyện  
Năm học 2020-2021**

**TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CẦN GIỜ**

*Căn cứ Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ và Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về sửa đổi Điều 2 Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ;*

*Căn cứ Công văn số 1727/GDĐT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tổ chức Hội thi Khéo tay kỹ thuật cấp huyện năm học 2020 – 2021;*

*Căn cứ kết quả Hội thi Khéo tay kỹ thuật cấp huyện năm học 2020-2021 khóa ngày 30 tháng 11 năm 2020;*

*Xét đề nghị của tổ Trung học cơ sở - Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay công nhận 63 học sinh các trường trung học cơ sở trong huyện đạt giải trong Hội thi Khéo tay kỹ thuật cấp huyện năm học 2020-2021 trong danh sách đính kèm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các em học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo GD&ĐT;
- Tổ THCS và Bà Trúc;
- Lưu: VT.



**Võ Thị Diễm Phượng**



**DANH SÁCH CÔNG NHẬN HỌC SINH ĐẠT GIẢI  
HỘI THI KHÉO TAY KỸ THUẬT NĂM HỌC 2020 - 2021**

(Kèm theo Quyết định số 486 /QĐ-GDDT ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

| STT | Môn                 | Họ lót               | Tên    | Tên Trường         |
|-----|---------------------|----------------------|--------|--------------------|
| 1   | Crocodile ICT       | PHAN THỊ XUÂN        | ĐÀO    | THCS Dơi Lầu       |
| 2   | Crocodile ICT       | ĐINH NGUYỄN HOÀNG GI | KHÁNH  | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 3   | Crocodile ICT       | VÕ NGUYỄN HUỖNH      | NGHI   | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 4   | Crocodile ICT       | NGUYỄN THỊ MINH      | THƯ    | THCS Bình Khánh    |
| 5   | Crocodile ICT       | LÊ PHÚC              | TOÀN   | THCS Long Hoà      |
| 6   | Crocodile ICT       | BÙI LÊ MINH          | TRANG  | THCS Bình Khánh    |
| 7   | Crocodile ICT       | LÊ THỊ NGỌC          | TUYẾT  | THCS Dơi Lầu       |
| 8   | Crocodile Physics   | ĐỖ THỦ               | KHOA   | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 9   | Crocodile Physics   | NGUYỄN HOÀNG BẢO     | NGÂN   | THCS Bình Khánh    |
| 10  | Kết hạt             | HOÀNG VÕ THUY        | AN     | THCS Cần Thạnh     |
| 11  | Kết hạt             | PHẠM NGỌC MAI        | HÂN    | THCS Cần Thạnh     |
| 12  | Kết hạt             | PHAN THỊ HOÀNG       | MY     | THCS Long Hoà      |
| 13  | Kết hạt             | TRẦN THỊ BẢO         | NGỌC   | THCS Bình Khánh    |
| 14  | Kết hạt             | PHẠM HUỖNH THẢO      | NGUYỄN | THCS Cần Thạnh     |
| 15  | Kết hạt             | NGUYỄN THỊ THANH     | THẢO   | THCS Long Hoà      |
| 16  | Kết hạt             | CAO THUY             | TRÂM   | THCS Bình Khánh    |
| 17  | Kết hạt             | LÊ PHAN PHƯƠNG       | UYÊN   | THCS Bình Khánh    |
| 18  | Kết hạt             | CHÂU NGỌC NHƯ        | Ý      | THCS Long Hoà      |
| 19  | LH, Làm búp bê      | LÊ NGỌC              | DUYÊN  | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 20  | LH, Làm búp bê      | NGUYỄN LÊ MINH       | THƯ    | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 21  | LH, Làm búp bê      | LÊ THỊ NGỌC          | TRÂM   | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 22  | TK hộp gói quà      | ĐINH HẢI             | ĐĂNG   | THCS Lý Nhơn       |
| 23  | TK hộp gói quà      | THẠCH NGUYỄN TRÚC    | ĐÀO    | THCS Lý Nhơn       |
| 24  | TK hộp gói quà      | VÕ THỊ XUÂN          | TUYỀN  | THCS Lý Nhơn       |
| 25  | TK, Trang trí thiệp | TRẦN LÊ PHƯƠNG       | ANH    | THCS An Thới Đông  |
| 26  | TK, Trang trí thiệp | NGUYỄN THỊ TÚ        | ANH    | THCS Dơi Lầu       |
| 27  | TK, Trang trí thiệp | NGUYỄN KHÁNH         | ĐOAN   | THCS An Thới Đông  |
| 28  | TK, Trang trí thiệp | NGÔ NGỌC THUY        | DƯƠNG  | THCS An Thới Đông  |
| 29  | TK, Trang trí thiệp | LÊ HOÀNG             | NAM    | THCS Bình Khánh    |
| 30  | TK, Trang trí thiệp | VÕ THỊ HỒNG          | NGỌC   | THCS Bình Khánh    |
| 31  | TK, Trang trí thiệp | NGUYỄN HOÀNG MINH    | THƯ    | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 32  | TK, Trang trí thiệp | NGUYỄN QUỐC          | TOÀN   | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 33  | TK, Trang trí thiệp | NGUYỄN BÙI THUY      | VY     | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 34  | TK, Trang trí thiệp | NGUYỄN THỊ ANH       | THƯ    | THCS Dơi Lầu       |
| 35  | Thiết kế MHTC       | NGUYỄN THÀNH         | HIỆP   | THCS An Thới Đông  |
| 36  | Thiết kế MHTC       | BÙI NHẬT             | HUY    | THCS An Thới Đông  |
| 37  | Thiết kế MHTC       | NGUYỄN HOÀNG         | PHÚ    | THCS An Thới Đông  |
| 38  | Thiết kế MHTC       | NGUYỄN THỊ KHẢ       | HÂN    | THCS Long Hoà      |
| 39  | Thiết kế MHTC       | NGUYỄN NGUYỄN        | KHA    | THCS Long Hoà      |



|    |               |                    |        |                    |
|----|---------------|--------------------|--------|--------------------|
| 40 | Thiết kế MHTC | NGUYỄN NHƯ         | QUỲNH  | THCS Long Hoà      |
| 41 | Thiết kế MHTC | BÙI MINH           | KHÔI   | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 42 | Thiết kế MHTC | ĐẶNG THỊ MỸ        | LINH   | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 43 | Thiết kế MHTC | MAI ANH            | TUẤN   | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 44 | Thiết kế MHTC | NGUYỄN HUỲNH GIA   | ÂN     | THCS Bình Khánh    |
| 45 | Thiết kế MHTC | NGUYỄN TRÚC        | ĐÀO    | THCS Bình Khánh    |
| 46 | Thiết kế MHTC | NGUYỄN THÀNH       | TÀI    | THCS Bình Khánh    |
| 47 | Thiết kế MHTC | NGUYỄN MINH        | HẠ     | THCS Cần Thạnh     |
| 48 | Thiết kế MHTC | NGUYỄN HOÀNG       | NAM    | THCS Cần Thạnh     |
| 49 | Thiết kế MHTC | NGUYỄN THỊ HOÀI    | NGỌC   | THCS Cần Thạnh     |
| 50 | Thiết kế MHTC | TRẦN BẢO           | ĐÌNH   | THCS Dơi Lầu       |
| 51 | Thiết kế MHTC | NGUYỄN NGỌC        | GẮM    | THCS Dơi Lầu       |
| 52 | Thiết kế MHTC | TRẦN NGUYỄN KHÁNH  | BÌNH   | THCS Dơi Lầu       |
| 53 | Vẽ kỹ thuật   | LÊ HUỲNH KHÁNH     | AN     | THCS Long Hoà      |
| 54 | Vẽ kỹ thuật   | NGÔ HOÀNG THẢO     | NGUYỄN | THCS Long Hoà      |
| 55 | Vẽ kỹ thuật   | TÔ NGUYỄN THỊ NGỌC | LINH   | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 56 | Vẽ kỹ thuật   | NGUYỄN VÕ YẾN      | NHI    | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 57 | Vẽ kỹ thuật   | NGUYỄN PHƯƠNG      | VY     | THCS Tam Thôn Hiệp |
| 58 | Vẽ kỹ thuật   | TRẦN ĐÌNH          | BẢO    | THCS Cần Thạnh     |
| 59 | Vẽ kỹ thuật   | HUỲNH NGUYỄN NGỌC  | NƯỞNG  | THCS Cần Thạnh     |
| 60 | Vẽ kỹ thuật   | NGUYỄN HOÀNG KHÁNH | TRĂNG  | THCS Cần Thạnh     |
| 61 | Vẽ kỹ thuật   | PHẠM HOÀNG         | AN     | THCS Dơi Lầu       |
| 62 | Vẽ kỹ thuật   | NGUYỄN TRẦN ANH    | THƯ    | THCS Dơi Lầu       |
| 63 | Vẽ kỹ thuật   | TRẦN THỊ MAI       | XUÂN   | THCS Dơi Lầu       |